

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐỖ THỊ HƯỜNG

**KẾT CẤU VẬN LUẬT CỦA THỂ SONG THẤT
LỤC BÁT TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN
THỂ LOẠI NGÂM KHÚC**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

THÁI NGUYÊN, NĂM 2009

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐỖ THỊ HƯỜNG

**KẾT CẤU VĂN LUẬT CỦA THỂ SONG THẤT
LỤC BÁT TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN
THỂ LOẠI NGÂM KHÚC**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã Số:60 22 34

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NGỮ VĂN

Người hướng dẫn: TS. Phạm Thị Phương Thái

THÁI NGUYÊN, NĂM 2009

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

1.1 Lý do khoa học

Thể thơ song thất lục bát (STLB) là một trong những sáng tạo đáng tự hào của văn học trung đại nói riêng và của nền văn học Việt Nam nói chung. Từ bước chập chững, “ngập ngừng” dần dần đi đến ổn định và trở thành một thể thơ cách luật, từ lúc chỉ được dùng để ngâm nga, ca tụng đến khi trở thành một thể tài hữu hiệu để diễn tả sâu sắc, tinh tế thế giới nội tâm của con người, STLB đã trải qua hành trình mấy thế kỷ, với sự góp công của biết bao thế hệ thi sĩ. Qua khảo sát tình hình nghiên cứu, chúng tôi thấy đã có một số bài viết, công trình khoa học tìm hiểu những vấn đề về đặc trưng, nguồn gốc và quá trình hoàn thiện thể STLB. Hầu hết ý kiến của các nhà nghiên cứu đi trước đều đã được biện giải khá thuyết phục. Tuy nhiên, vẫn còn có nhiều điểm cần nhìn nhận lại và bàn thêm. Chẳng hạn, đành rằng, ngọn nguồn của thể STLB là văn học dân gian. Nhưng đó không phải là nguồn gốc duy nhất của thể thơ này. Có thể thoát thai từ câu hát dân gian nhưng chắc chắn phải nhờ sự “thi công” của nhiều thế hệ thi sĩ tài hoa, tinh tế thì STLB mới trở thành một thể thơ cách luật, mới có thể tỏa sáng với những tác phẩm Ngâm khúc ở thế kỷ XVIII – XIX. Và như vậy, sẽ thấy rõ hơn công lao của nhiều thế hệ thi sĩ trong việc tìm tòi và sáng tạo một lối thơ riêng cho dân tộc.

Nghiên cứu STLB về kết cấu vận luật và tiến trình phát triển từ những dấu hiệu đầu tiên cho đến bước hoàn tất với các khúc ngâm ở thế kỷ XVIII – XIX, không những có dịp bàn thêm về đặc trưng thể thơ STLB mà còn có thể nhìn nhận quá trình vận động, phát triển của thể thơ STLB từ hình thức đến nội dung như lẽ tất yếu, nhằm thỏa mãn nhu cầu phản ánh của thời đại.

Với những lý do trên, chúng tôi đã chọn đề tài “*Kết cấu vận luật của thể song thất lục bát trong tiến trình phát triển thể loại Ngâm khúc*”.

1.2 Lý do thực tiễn

Hiện nay, các tác phẩm viết bằng thể thơ STLB (*Chinh phụ ngâm, Cung oán ngâm, Văn chiêu hồn, Khóc Dương Khuê...*) chiếm số lượng đáng kể trong chương trình giảng dạy ở các cấp học ... Vì vậy, việc tìm hiểu đặc trưng kết cấu vận luật và tiến trình phát triển thể loại là việc làm cần thiết và hữu ích đối với những người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy văn học. Thực hiện đề tài này, chúng tôi mong muốn sẽ trau dồi thêm những kiến thức về thi pháp thể loại, tạo cơ sở chắc chắn về một hướng tiếp cận tác phẩm văn chương và góp thêm một tiếng nói nhằm xác định đúng giá trị của tác phẩm văn học trong chương trình giáo dục phổ thông.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Đáp ứng được nhu cầu tình cảm của con người trong bối cảnh lịch sử nên ngay từ khi mới ra đời, STLB đã chiếm được lòng yêu mến của công chúng thưởng thức văn học. Với tư cách là một thể thơ dân tộc, hơn nữa lại là thể loại có thành tựu rực rỡ trong văn học Việt Nam thời trung đại, STLB đã thu hút được sự quan tâm đánh giá của các nhà nghiên cứu. Từ những thập niên đầu thế kỷ XX đến nay, thể thơ này thực sự trở thành nội dung nghiên cứu, tìm hiểu của các nhà văn học sử học và lý luận thơ ca.

2.1 Về nguồn gốc của thể STLB

Do hầu hết các thể thơ, thể văn trong văn học trung đại Việt Nam đều có nguồn gốc từ Trung Quốc nên xung quanh vấn đề nguồn gốc của thể STLB đã có rất nhiều ý kiến tranh luận khác nhau. Có quan điểm cho rằng thể thơ STLB là thể thơ thuần túy của Việt Nam, quan điểm khác lại khẳng định thể STLB là một hiện tượng lắp ghép giữa cặp thất ngôn của Trung Hoa và cặp lục bát của Việt Nam. Gần đây, hầu hết giới chuyên môn đều thừa nhận STLB là thể thơ của dân tộc ta. Tác giả Bùi Kỳ đã khẳng định đó là “*lối văn riêng của ta mà Tàu không có*” [44, 82]. Nhà nghiên cứu Phương Lựu cũng tán

đồng quan điểm này. Ông đã khẳng định: “*Thể thơ STLB được hình thành trên cơ sở thể lục bát và thể thơ bảy chữ vốn có sẵn trong thơ ca dân gian Việt Nam*” [31, 452].

Trong bài viết “*Đi tìm ngọn nguồn của cặp thất ngôn trong thể song thất lục bát*”, tác giả Phan Diễm Phương đã tiến hành so sánh cấu trúc âm luật của cặp thất ngôn Trung Hoa và cặp thất ngôn Việt Nam để từ đó rút ra kết luận: “*Điều STLB là điều hoàn toàn Việt Nam*” [42, 38]. Sau đó, tác giả đưa ra cách lí giải và chứng minh thể thơ STLB có ngọn nguồn từ văn học dân gian. Điều này chứng tỏ quan điểm cho rằng thể STLB thuần túy Việt Nam là hoàn toàn chính xác.

Không dừng lại ở đó, Phan Diễm Phương tiếp tục làm rõ nguồn gốc của thể thơ này qua bài “*Thử tìm hiểu những điều kiện hình thành hai thể thơ lục bát và Song thất lục bát*”. Từ những căn cứ đầy sức thuyết phục, tác giả thêm một lần nữa khẳng định chắc chắn rằng “*dân tộc Việt có đủ mọi điều kiện để tạo nên thể thơ đó*” [43, 33].

Về thời điểm xuất hiện những dòng STLB thành văn, tác giả Phan Diễm Phương, tác giả Ngô Văn Đức đều khẳng định những dòng STLB đầu tiên được bắt đầu từ tác phẩm “*Đại nghi bát giáp thưởng đào giải văn*” của Lê Đức Mao. Tác giả Phan Ngọc lại cho rằng “*Bồ Đề thắng cảnh thi*” tương truyền của Lê Thánh Tông mới là tác phẩm khởi thảo của thể STLB. Chính vì vậy, thời điểm xuất hiện thể STLB cũng là vấn đề cần phải xem xét.

2.2 Về đặc trưng kết cấu vận luật của thể STLB

Tiếp theo những công trình nghiên cứu về nguồn gốc của thể STLB, các nhà nghiên cứu đã đi vào tìm hiểu đặc trưng của thể loại này. Một trong những đặc trưng đó là kết cấu vận luật.

Tác giả Dương Quảng Hàm trong *Việt Nam văn học sử yếu* ngoài việc chỉ ra những đặc điểm hình thức của thể thơ, tác giả còn trình bày một số vấn

đề cơ bản về vần luật bằng trắc trong cặp câu thất của thể STLB: “trừ chữ thứ nhất không kể, muốn đặt tiếng gì cũng được, còn sáu chữ sau chia làm ba đoạn mỗi đoạn hai chữ. Trong câu 7 thì có đoạn đầu trắc trắc; đến câu 7 dưới thì luật trái lại: đoạn đầu bằng bằng” [16, 206]. Những vấn đề mà ông đã đề cập tới sẽ là sự gợi mở cho các tác giả ở giai đoạn sau khi nghiên cứu về đặc trưng kết cấu vần luật của thể STLB.

Viết về thể STLB, trong cuốn *Từ điển thuật ngữ văn học*, các tác giả cũng đã chỉ ra một số đặc điểm về hình thức, cách gieo vần, nhịp điệu của thể STLB. Nhưng những nhận định này vẫn mang tính chất khái quát và hết sức sơ lược.

Trong cuốn *Lí luận văn học*, tác giả Phương Lựu chủ yếu tập trung vào tìm hiểu về mặt hình thức của thể thơ STLB: “*Song thất lục bát là thể thơ cứ hai dòng bảy chữ (song thất) lại một dòng sáu chữ và một dòng tám chữ “(lục bát)”* [31, 452]. Bên cạnh đó, tác giả cũng đề cập đến đặc trưng kết cấu vần luật của thể này. Ông đã chỉ ra cách hiệp vần và phối thanh của thể STLB: “*Chữ cuối của dòng bảy thứ nhất hiệp vần với chữ thứ năm của dòng bảy thứ hai. Hai chữ hiệp vần đều thuộc thanh trắc. Chữ thứ bảy của dòng thứ hai hiệp vần với chữ thứ sáu của dòng sáu tiếp theo và đều thuộc thanh bằng....Như vậy, mỗi khổ thơ có một vần chân trắc và ba vần chân bằng...*” [31, 452]. Tuy nhiên, những đặc trưng khác về nhịp điệu, về phép đối... của thể thơ thì chưa được các tác giả đề cập tới.

Nhà nghiên cứu Bùi Văn Nguyên và Hà Minh Đức trong *Thơ ca Việt Nam hình thức và thể loại* đã chú ý hơn tới vấn đề đặc trưng kết cấu vần luật của thể STLB. Đóng góp của hai tác giả là đã khẳng định thể thơ này là sự tổ hợp của lục bát và thất ngôn. Tuy nhiên, họ cũng mới chỉ đề cập đến đặc trưng vần luật của thể STLB một cách chung chung, chưa có sự lí giải cụ thể.

Khác với những công trình nghiên cứu đi trước, *Lục bát và song thất*

lục bát (Lịch sử phát triển, đặc trưng thể loại) của Phan Diễm Phương đã chỉ ra cụ thể một số đặc trưng của thể thơ STLB về: gieo vần, ngắt nhịp, phối thanh điệu... Đồng thời, tác giả cũng đưa ra cách lí giải về ngọn nguồn của thể thơ lục bát và thể STLB “Đó là hai thể thơ dân tộc, được hình thành trên những điều kiện cụ thể là tiếng Việt và văn hóa Việt, trong mối liên hệ rất mật thiết với văn bản dân gian của dân tộc Việt” [44, 123]. Đây là một công trình có giá trị lớn trong việc làm sáng tỏ đặc trưng kết cấu vần luật của thể STLB. Tiếp thu thành quả của công trình này chúng tôi sẽ tiến hành nghiên cứu và chỉ ra sự vận động về mặt hình thức và mặt nội dung của thể STLB trong tiến trình phát triển của thể loại Ngâm khúc.

Tác giả Ngô Văn Đức trong cuốn *Ngâm khúc, quá trình hình thành phát triển và đặc trưng thể loại* cũng có nói đến thể thơ STLB trong tương quan so sánh với thể lục bát và Đường luật. Từ đó, tác giả bước đầu chỉ ra giá trị của thể STLB trong việc diễn tả nội tâm con người và khẳng định thể thơ này là hình thức tối ưu của thể loại Ngâm khúc. Nhưng những vấn đề này vẫn còn rất chung chung, mới chỉ dừng lại ở mức độ đặt vấn đề. Đây là một trong những tiền đề gợi mở để chúng tôi thực hiện đề tài này.

Trong những năm gần đây, giới chuyên môn đã quan tâm nhiều hơn tới đặc trưng kết cấu vần luật của thể STLB. Nhờ có sự quan tâm này, mà một số vấn đề cơ bản của thể thơ này đã được giải quyết ở những mức độ khác nhau. Từ đó giúp ta có thể nhận diện thể thơ STLB một cách dễ dàng.

2.3 Lịch sử nghiên cứu quá trình vận động và phát triển của thể STLB trong Ngâm khúc

Vấn đề tìm hiểu, nghiên cứu, đánh giá những giá trị nội dung và nghệ thuật của các tác phẩm Ngâm khúc có một lịch sử khá lâu dài, nhưng việc nghiên cứu quá trình vận động và phát triển của thể STLB thì lại là vấn đề khá mới mẻ.

Ở giai đoạn đầu (giữa thế kỷ XX), hầu như các tác giả mới chỉ tập trung tới việc giới thiệu, khảo đính và giải thích điền cố mà chưa chú ý đúng mức tới quá trình vận động của thể STLB trong các tác phẩm Ngâm khúc. Có thể kể đến các công trình như : *Chinh phụ ngâm khảo thích và giới thiệu* (Nhà xuất bản văn hóa HN 1964) của Lại Ngọc Cang; *Cung oán ngâm khúc khảo thích chú giải* (Hà Nội 1931) của Đinh Xuân Hội; *Cung oán ngâm khúc dẫn giải* (Tân Việt Sài Gòn 1953) của Tôn Thất Lương; *Cung oán ngâm khúc dẫn giải* (Quốc học thư xã, HN 1953) của Lê Văn Hòe; *Cung oán ngâm khúc hiệu đính chú giải* (Bộ giáo dục HN 1957) của Hoàng Ngọc Phách, Lê Thuộc, Vũ Đình Liên; *Cung oán ngâm khúc khảo thích giới thiệu* (Nxb văn hóa HN 1959) của Nguyễn Trác và Nguyễn Đăng Châu; *Tự tình khúc và Trần tình văn – chú thích và giới thiệu* (Nxb văn hóa HN 1958) của Đái Xuân Minh, Nguyễn Tường Phượng. Trong các công trình trên, các tác giả tuy đã đưa ra những nhận xét đánh giá ngắn gọn nhưng chỉ nhằm tóm lược cái tài, cái thần của tác phẩm về phương diện nội dung chứ không hướng vào làm rõ quá trình vận động phát triển của thể STLB trong thể loại Ngâm khúc.

Giai đoạn sau (từ thập kỷ 70), các nhà nghiên cứu đã soi chiếu tác phẩm từ những góc độ khác nhau nhưng chỉ dừng lại ở việc phân tích văn bản hoặc khai thác giá trị của hình tượng nghệ thuật. Các công trình này thường có quy mô nhỏ lẻ chưa thật chuyên sâu nhưng ở đó đã có những ý kiến mới mẻ. Đó là quan niệm Ngâm khúc như là một thể loại với những đặc điểm riêng: *Thử đặt lại vị trí của Cao Bá Nhạ* (Đặng Thị Hào), *Từ bản Nôm mới phát hiện góp phần xác định thêm tác giả và thời điểm ra đời của Ai tư văn* (Nguyễn Cẩm Thúy), *Thể loại ngâm và “Cung oán ngâm” của Nguyễn Gia Thiều* (N.I.Niculin), *Tiếng khóc nhân loại trong tiếng khóc Nguyễn Gia Thiều* (Vũ Khiêu), các bài viết của các tác giả Phạm Luận, Đặng Thanh Lê, Nguyễn Lộc... trong các giáo trình văn học Việt Nam về *Chinh phụ ngâm khúc* và

Cung oán ngâm khúc... Những khúc ngâm chọn lọc của Lương Văn Đăng, Nguyễn Thạch Giang, Nguyễn Lộc... Các tác phẩm ở giai đoạn này, tuy đã có bước tiến hơn giai đoạn trước, nhưng vấn đề về sự vận động của thể STLB vẫn chưa được đề cập đến.

Cuối thế kỷ XX, trên các tạp chí văn học, đã có một số bài viết về sự vận động và phát triển của thể STLB trong tác phẩm *Ngâm khúc*.

Trong bài nghiên cứu “*Cung oán ngâm khúc trên bước đường phát triển của thể song thất lục bát*” của Đặng Thanh Lê đã chỉ ra sự phát triển của STLB “*khác với các thể kỷ trước, các tác phẩm song thất lục bát của thế kỷ thứ XVIII đưa thể thơ này vào chức năng phản ánh nội dung tâm trạng có tính chất bi kịch...*” [26, 47]. Nhưng nhận định này mới chỉ được rút ra từ việc khảo sát một tác phẩm cụ thể nên nó chưa khách quan và đủ sức thuyết phục.

Tác giả Nguyễn Ngọc Quang trong bài viết “*Tìm hiểu quá trình vận động phát triển của thể loại song thất lục bát*” trên *Tạp chí Văn học* số 5 – 2000 đã chỉ ra được ba giai đoạn phát triển của thể thơ này dựa trên hai căn cứ điều kiện lịch sử và quá trình vận động nội tại của thể thơ STLB. Khi tiến hành nghiên cứu sự vận động của thể thơ ở giai đoạn thứ nhất (Giai đoạn thứ nhất từ trước nửa đầu thế kỷ XVIII), tác giả cũng có đề cập tới sự vận động của thể STLB qua một số tác phẩm *Ngâm khúc*. Nhưng tác giả mới chỉ ra sự vận động về mặt hình thức còn sự vận động về mặt nội dung thì chưa được nhắc đến.

Có thể thấy, từ nửa cuối thế kỷ XX giới chuyên môn đã dành cho thể STLB một sự quan tâm đặc biệt. Vấn đề nguồn gốc ra đời của thể thơ STLB hầu hết các nhà nghiên cứu đều cho rằng đây là thể thơ của dân tộc Việt có ngọn nguồn từ văn học dân gian. Song, theo chúng tôi thì thể thơ này có thể còn có ngọn nguồn từ trong văn học viết. Trong lịch sử nghiên cứu về kết cấu

vận luật của thể thơ STLB ta thấy đã có một số công trình đề cập đến, nhưng nghiên cứu về kết cấu vận luật của thể STLB trong tiến trình phát triển của thể loại Ngâm khúc thì cho đến nay vẫn chưa có công trình nào đề cập đến. Với mong muốn làm sáng rõ bước chuyển biến của thể STLB từ ngâm vịnh đến diễn tả tâm tình của con người. Chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu đề tài “*Kết cấu vận luật của thể STLB trong tiến trình phát triển của thể loại Ngâm khúc.*”

Tất cả những công trình nghiên cứu trên đều là những cơ sở quan trọng, những kiến thức quý báu giúp chúng tôi rất nhiều trong quá trình thực hiện đề tài này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Để làm rõ tiến trình lịch sử và kết cấu vận luật của thể thơ STLB, chúng tôi tiến hành khảo sát một số khúc Ngâm chọn lọc và những tác phẩm: *Hạnh Thiên Trường hành cung* của Trần Thánh Tông; *Cư trần lạc đạo phú* của Trần Nhân Tông; *Vịnh Hoa yên tự phú* của Huyền Quang; *Quốc âm thi tập* của Nguyễn Trãi; *Từ thời khúc vịnh* của Hoàng Sĩ Khải; *Đại nghĩa bát giáp thưởng đào giải văn* của Lê Đức Mao; *Bồ Đề thắng cảnh thi* (khuyết danh), *Thiên Nam minh giám* (khuyết danh). Qua đó chỉ ra những tiền lệ cho sự ra đời của thể thơ STLB.

Để hiểu rõ giá trị của thể STLB trong việc diễn tả tâm trạng của nhân vật trữ tình và thấy được sự hoàn thiện về diện mạo của thể thơ ở cuối thế kỷ XVIII, chúng tôi tiến hành khảo sát và phân tích một số khổ thơ trong các khúc Ngâm tiêu biểu như: Bản dịch Nôm *Chinh phụ ngâm* – tương truyền của Đoàn Thị Điểm (giữa thế kỉ XVIII); *Cung oán ngâm* của Nguyễn Gia Thiều (cuối thế kỉ XVIII); *Ai tư văn* của Lê Ngọc Hân (cuối thế kỉ XVIII); *Văn chiêu hồn* của Nguyễn Du (cuối thế kỉ XVIII); *Tự tình khúc* của Cao Bá Nhạ (cuối thế kỉ XVIII). Đây là những tác phẩm tiêu biểu có thể đáp ứng yêu cầu